

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC-VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2026/DS-ST.
Ngày: 11 - 3 - 2026.
V/v tranh chấp tiền nợ hui.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC-VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Thanh Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Tư.

Bà Võ Thị Mỹ Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Khôi - Thư ký Tòa án nhân khu vực 1-Vĩnh Long.

Ngày 11 tháng 3 năm 2026 tại phòng xử án, Tòa án nhân dân khu vực-Vĩnh Long tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 486/2025/TLST-DS, ngày 15 tháng 12 năm 2025 về “*Tranh chấp đòi tiền nợ hui*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2026/QĐXXST-DS, ngày 16 tháng 01 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 132/2026/QĐST-DS, ngày 12/02/2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trương Thị Tuyết M, sinh năm 1963; nơi cư trú: Số nhà 47, đường T, phường Đ, tỉnh Vĩnh Long, có đơn xin vắng mặt.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Tuyết L, sinh năm 1969; nơi cư trú: Ấp M, phường Đ, tỉnh Vĩnh Long, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 24 tháng 11 năm 2025 cùng các lần hòa giải tiếp theo nguyên đơn trình bày: Do quen biết nên bà M có tham gia chơi hui do bà L làm chủ, bà M đã thực hiện việc đóng hui đầy đủ, đến khi mãn hui bà M là người hốt hui sau cùng nhưng bà L không giao hui cho bà M, nên bà M có yêu cầu bà L viết biên nhận với số tiền nợ hui là 105.000.000 đồng, bà L hứa hàng tháng sẽ trả cho bà M 1.000.000 đồng, hứa trả hết số nợ ngày 05/6/2025. Tuy nhiên, bà L chỉ trả cho bà M được 3.000.000 đồng rồi ngưng không trả nữa, sau đó bà L hẹn trả đến ngày 08/7/2025, nhưng bà L vẫn không thực hiện, đã nhiều lần nhắc nhở nhưng bà L hẹn

hết lần này đến lần khác và còn thách thức bà M đi thưa ra chính quyền. Hiện nay bà L còn nợ bà M số tiền 102.000.000 đồng, nên bà yêu cầu bà M trả số tiền nêu trên và tính lãi theo quy định của pháp luật từ ngày 06/6/2025 (ngày vi phạm nghĩa vụ) cho đến ngày xét xử sơ thẩm.

Bị đơn, bà Nguyễn Thị Tuyết L đã được triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Trương Thị Tuyết M khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn Thị Tuyết L trả cho bà M số tiền nợ hui là 102.000.000 đồng, bà L có đăng ký thường trú tại phường Đ, tỉnh Vĩnh Long. Căn cứ khoản 3 Điều 26; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực-Vĩnh Long, Tòa án nhân dân khu vực-Vĩnh Long thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng. Đồng thời, bị đơn đã được triệu tập họp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không lý do, nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nên áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng nguyên đơn, bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn: Bị đơn không hợp tác. Căn cứ vào chứng cứ do nguyên đơn cung cấp thể hiện bị đơn còn nợ tiền hui của nguyên đơn số tiền 102.000.000 đồng là sự thật (Biên nhận cam kết trả đến ngày 05/6/2025), nhưng bị đơn không thực hiện trả nợ, nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền 102.000.000 đồng và tính lãi suất theo quy định của pháp luật từ ngày 06/6/2025 (ngày vi phạm nghĩa vụ) đến ngày xét xử sơ thẩm là có căn cứ chấp nhận, đúng theo quy định tại Điều 471 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự. Do đó, lãi suất được tính như sau: Từ ngày 06/6/2025 đến ngày 11/3/2026 = 278 ngày. Như vậy, $102.000.000 \text{ đ} \times 10\% \times 278 \text{ ngày} / 365 = 7.768.767 \text{ đồng}$.

[3] Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 471 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về nội dung:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị Tuyết M. Buộc bà Nguyễn Thị Tuyết L có trách nhiệm trả cho bà M các khoản tiền như sau:

+ Tiền nợ gốc 102.000.000 đồng (*một trăm lẻ hai triệu đồng*);

+ Tiền nợ lãi 7.768.767 đồng (*bảy triệu bảy trăm sáu mươi tám ngàn bảy trăm sáu mươi bảy đồng*);

Tổng cộng bằng 109.768.767 đồng (*một trăm lẻ chín triệu bảy trăm sáu mươi tám ngàn bảy trăm sáu mươi bảy đồng*).

- Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí: Buộc bà Nguyễn Thị Tuyết L nộp 5.488.400 đồng (*năm triệu bốn trăm tám mươi tám ngàn bốn trăm đồng*), tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, Bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND KV-Vĩnh Long;
- Phòng THADS KV-Vĩnh Long ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Hồ Thanh Hồng**

